

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ CAI LẬY
TỈNH TIỀN GIANG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT
NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 36/2023/HS-ST

Ngày: 20-6-2023.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ CAI LẬY

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Hồ Thị Ánh Tuyết.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trần Văn Tám;

2. Ông Huỳnh Ngọc Trứ.

- **Thư ký phiên tòa:** ông Phạm Văn Nhân – *Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Cai Lay.*

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Cai Lay tham gia phiên tòa:** ông Đặng Duy Thanh - *Kiểm sát viên.*

Trong ngày 20 tháng 6 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Cai Lay xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 31/2023/TLST- HS ngày 27 tháng 4 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 30/2023/QĐXXST- HS ngày 22 tháng 5 năm 2023, đối với bị cáo:

Võ Thanh B; sinh ngày 22 tháng 02 năm 1974; Nơi sinh: tỉnh Tiền Giang; Đăng ký hộ khẩu thường trú: khu phố A, phường B, thị xã C, tỉnh Tiền Giang.

Nghề nghiệp: buôn bán;

Trình độ văn hóa: lớp 12/12;

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: kinh; Tôn giáo: không;

Con ông: Võ Bá N (đã chết) và bà Phạm Thị P (đã chết);

Vợ: Ngô Thị D, bị cáo có 01 con sinh năm 2004.

Tiền sự: không; Tiền án: không; Đặc điểm nhân thân: không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 10/01/2023 đến ngày 13/01/2023 và bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 13/01/2023 đến nay và có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Võ Thanh B là chủ của hàng kinh doanh tiệm tạp hoá D địa chỉ khu phố C, phường B, thị xã C, tỉnh Tiền Giang. Khoảng giữa năm 2022 Châu Bích N đến gặp Võ Thanh B để chào bán

thuốc lá điều nhập lậu các loại thì được B đồng ý. Hai bên thoả thuận N bán thuốc lá điều nhập lậu cho B mỗi lần khoảng 100 đến 200 bao, N sẽ thuê người chạy xe honda khách chở thuốc lá điều nhập lậu đến tiệm giao cho B và nhận tiền về trả lại cho N, trung B khoảng 03 đến 04 ngày thì B sẽ mua thuốc lá điều nhập lậu của N một lần, tùy theo nhu cầu muốn mua số lượng ít hay nhiều hoặc ngưng ở lần sau thì B sẽ nói cho người chạy xe honda khách giao thuốc lá điều nhập lậu biết, sau đó người chạy xe honda khách sẽ thông báo lại cho N.

Trưa ngày 10/01/2023 Võ Thanh B đang ở tiệm tạp hoá thì có một người đàn ông chạy xe honda khách (chưa rõ nhân thân) chở thuốc lá điều nhập lậu đến giao cho B, do bận bán hàng nên B yêu cầu người chạy xe honda khách bỏ số thuốc lá điều nhập lậu trong tiệm, B chưa kiểm tra số lượng thì đến 15 giờ 30 phút cùng ngày Công an thị xã Cai Lậy đến kiểm tra, phát hiện tổng cộng là 1.667 bao thuốc lá điều nhập lậu các loại gồm 20 bao JET vàng, 913 bao JET trắng, 353 bao HERO, 301 bao SCOTT, 30 bao CAPRI, 10 bao CRAVEN, 40 bao 555 nên lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Võ Thanh B.

Vật chứng thu giữ:

+ 1.667 bao thuốc lá điều nhập lậu các loại gồm 20 bao JET vàng, 913 bao JET trắng, 353 bao HERO, 301 bao SCOTT, 30 bao CAPRI, 10 bao CRAVEN, 40 bao 555.

+ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung.

Ngày 16/01/2023 Hiệp hội thuốc lá Việt Nam có Công văn số: 17/CV- 2023 HHTLVN về việc thẩm định thuốc lá điều ngoại nhập lậu xác định 1.667 bao thuốc lá điều có nhãn hiệu: 20 bao JET vàng, 913 bao JET trắng, 353 bao HERO, 301 bao SCOTT, 30 bao CAPRI, 10 bao CRAVEN, 40 bao 555 do Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Cai Lậy cung cấp là thuốc lá điều nhập lậu.

Tại Cáo trạng số 36/CT-VKSTXCL ngày 27/4/2023 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Cai Lậy truy tố Võ Thanh B ra trước Tòa án nhân dân thị xã Cai Lậy để xét xử về tội : “Buôn bán hàng cấm” theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 190 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

- Bị cáo Võ Thanh B khai nhận: ngày đúng như Cáo trạng đã nêu; Bị cáo không tranh luận. Lời nói sau cùng của bị cáo: xin Hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, xin được áp dụng hình phạt chính là hình phạt tiền.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Cai Lậy giữ nguyên nội dung Cáo trạng. Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 190, Điều 47, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Tuyên bố bị cáo Võ Thanh B phạm tội: “Buôn bán hàng cấm”, xử phạt bị cáo Võ Thanh B từ 100.000.000 đồng – 120.000.000 đồng; tịch thu tiêu hủy 1.667 bao thuốc lá điều thu giữ; tịch thu nộp vào ngân sách Nhà nước và trả lại cho bị cáo 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung và buộc bị cáo chịu án phí hình sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng

tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Cai Lậy, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Cai Lậy, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

Các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về chứng cứ xác định tội danh:

Lời khai của bị cáo Võ Thanh B tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang nên Hội đồng xét xử có đủ căn cứ xác định: khoảng 15 giờ 30 phút ngày 10/01/2023, Võ Thanh B có hành vi tàng trữ 1667 bao thuốc lá điều nhập lậu nhằm mục đích mua bán tại tiệm tạp hóa do Võ thanh B làm chủ thuộc khu phố 3, phường 5, thị xã Cai lậy, tỉnh Tiền Giang.

Hành vi của bị cáo Võ Thanh B là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến trật tự quản lý kinh tế của Nhà nước, gây ảnh hưởng đến tình hình an ninh, trật tự địa phương.

Bị cáo Võ Thanh B là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự, bản thân nhận thức được hành vi mua mua bán thuốc lá điều nhập lậu là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện chỉ vì ham lợi.

Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận bị cáo Võ Thanh B phạm tội “Buôn bán hàng cấm”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 1 Điều 190 của Bộ luật Hình sự.

Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Cai Lậy truy tố bị cáo Võ Thanh B về tội “Buôn bán hàng cấm” theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 190 Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội.

[3] Các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo:

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Hội đồng xét xử xem xét khi quyết định hình phạt đối với bị cáo.

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: không có.

- Bị cáo B có nhân thân tốt, không tiền án, tiền sự.

[4] Qua xem xét tính chất, mức độ nguy hiểm hành vi phạm tội, Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo Võ Thanh B có nhân thân tốt, không tiền án, tiền sự, thuộc thành phần lao động, bản thân có khả năng cải tạo nên áp dụng hình phạt chính là hình phạt tiền đối với bị cáo cũng đủ răn đe giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung trong xã hội.

[5] Vật chứng vụ án:

- 1.667 bao thuốc lá điều nhập lậu các loại đang thu giữ là vật cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy là phù hợp theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

- 01 điện thoại di động là tài sản thuộc sở hữu của bị cáo B không liên quan tội phạm nên trả lại bị cáo là phù hợp theo quy định tại điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[6] Bị cáo B kinh doanh tiệm tạp hóa thu nhập thấp nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo theo quy định tại khoản 4 Điều 190 của Bộ luật Hình sự.

[7] Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[8] Luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Cai Lậy đã phân tích chứng cứ xác định bị cáo Võ Thanh B phạm tội “Buôn bán hàng cấm” theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 190 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Cai Lậy về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt đối với bị cáo là phù hợp với tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi mà bị cáo thực hiện; đề nghị xử lý vật chứng và án phí là có căn cứ, phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử.

[9] Quá trình điều tra, Châu Bích N không thừa nhận có bán thuốc lá điều nhập lậu cho Võ Thanh B vào ngày 10/01/2023, Cơ quan điều tra không có chứng cứ nào khác ngoài lời khai của bị cáo B. Đối với các lần bán thuốc lá điều nhập lậu trước đây cho B, mỗi lần N chỉ bán từ 100 bao đến 200 bao, đồng thời cả B và N đều không xác định được thời gian, số lần, số lượng và chủng loại thuốc lá điều nhập lậu của mỗi lần mua bán là bao nhiêu. Kết quả xác định Châu Bích N vào ngày 31/10/2017 bị Ủy ban nhân dân tỉnh Tiền Giang ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính số tiền 85.000.000 đồng, Công an thị xã Cai Lậy tổng đạt quyết định xử phạt ngày 15/11/2017, sau khi tổng đạt quyết định trên cho N thì Công an thị xã Cai Lậy không có biện pháp tác động, đôn đốc, nhắc nhở N thi hành quyết định xử phạt, cũng không tiến hành cưỡng chế thi hành theo quy định dẫn đến thời điểm này N chưa chấp hành, do đó đã hết thời hiệu thi hành quyết định xử phạt và đã được coi là chưa bị xử phạt vi phạm hành chính. Do đó, không đủ cơ sở xử lý Châu Bích N về tội buôn bán hàng cấm theo quy định tại Điều 190 Bộ luật Hình sự.

Đối với Phạm Văn E không thừa nhận vào ngày 10/01/2023 có hành vi vận chuyển thuốc lá điều nhập lậu đem đến cho Võ Thanh B. Tuy nhiên, Phạm Văn E thừa nhận trong khoảng thời gian từ năm 2021 đến năm 2023 có vận chuyển 03 lần thuốc lá điều nhập lậu từ Châu Bích N đến giao cho Võ Thanh B, nhưng Phạm Văn E chỉ biết vận chuyển thuê thuốc lá điều nhập lậu và lấy tiền công, không biết được số lượng, chủng loại thuốc lá điều nhập lậu mỗi lần vận chuyển là bao nhiêu và cũng không biết việc thỏa thuận mua bán giữa N và B như thế nào. Qua xác minh Phạm Văn E chưa có tiền án, tiền sự liên quan đến hành vi này,

do đó không có căn cứ xử lý Phạm Văn E về tội vận chuyển hàng cấm theo quy định tại Điều 191 Bộ luật Hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: Điểm b khoản 1 Điều 190; Điều 35, Điều 47 và điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; khoản 2, 3 Điều 106 và khoản 2 điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1/- Tuyên bố bị cáo Võ Thanh B phạm tội: “Buôn bán hàng cấm”.

Xử phạt bị cáo Võ Thanh B số tiền 100.000.000 đồng.

Tiếp tục tạm giữ số tiền 100.000.000 đồng bị cáo đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự thị xã Cai Lậy theo biên lai thu số 0002304 ngày 19/6/2023 để đảm bảo thi hành án.

2/- Xử lý vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy 1.667 bao thuốc lá điều nhập lậu các loại gồm: 20 bao JET vàng, 913 bao JET trắng, 353 bao HERO, 301 bao SCOTT, 30 bao CAPRI, 10 bao CRAVEN, 40 bao 555.

Trả lại cho bị cáo Võ Thanh B 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung.

3/- Án phí: bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4/- Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tiền Giang;
- VKSND thị xã Cai Lậy;
- CCTHADS TX Cai Lậy;
- Sở tư pháp tỉnh Tiền Giang;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu: VT, Hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
Đã ký

Hồ Thị Ánh Tuyết